

Bản án số: 77/2022/HS-PT
Ngày: 19-5-2022

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Hồng Vân;

2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hồng Thảo Nguyễn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đại N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2022/HS-ST ngày 28-02-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây N, tỉnh Tây N.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Đại N, tên gọi khác: Không có, sinh năm 2002, tại tỉnh Tây N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: ấp Thạnh A, xã Thạnh B, huyện Tân B, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Phan Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 21-12-2021; bị tạm giam ngày 23-12-2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 20/12/2021 bị cáo Nguyễn Đại N mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 70H1- 11103 của anh Bùi Hoàng V để đi công chuyện. Sau khi xong việc bị cáo điều khiển xe đi về nhà, trên đường về gặp bạn tên Tùng (không biết họ tên, địa chỉ) nên dừng lại nói chuyện, Tùng hỏi bị cáo

có sử dụng ma túy không, bị cáo trả lời có. Từng đưa cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero, bên trong có 01 bịch nylon chứa ma túy đá, bị cáo lấy bao thuốc lá có chứa ma túy bỏ vào trong tay áo khoát màu trắng để trên ba ga xe rồi điều khiển xe về nhà, khi đến ngã tư B Minh, đường Tua Hai, khu phố 2, phường 1, thành phố Tây N, tỉnh Tây N thì bị bắt quả tAg.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bịch nylon loại kẹp đầu bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là chất ma túy; 01 áo khoát dài tay màu trắng, 01 vỏ thuốc lá hiệu Hero là vật chứng không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 70H1- 11103 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây N đã trả lại cho Ah V.

Kết luận giám định số: 1591/KL-KTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Tây N kết luận mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong bịch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 5,5550 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2022/HS-ST ngày 28-02-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây N, tỉnh Tây N đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại N 06 (sáu) năm tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, bị cáo Nguyễn Đại N có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Tây N, tỉnh Tây N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quA tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đại N xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp

sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09-3-2022 bị cáo Nguyễn Đại N có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đại N thừa nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo xác nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo cùng với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận ngày 20-12-2021, tại khu phố 2, phường 1, thành phố Tây N, tỉnh Tây N Nguyễn Đại N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,5550 gam và bị Công An thành phố Tây N, tỉnh Tây N phát hiện bắt quả tang.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại N đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây N xét xử bị cáo Nguyễn Đại N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là loại chất gây nghiện, hiểm họa của con người và xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn tàng trữ, sử dụng thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

[3.3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ bổ sung để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây N, tỉnh Tây N. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại N 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-12-2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Đại N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TADTC);
- TADCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây N.
- TAD thành phố Tây N;
- VKSND thành phố tây N;
- Công A thành phố Tây N;
- Chi cục THADS thành phố Tây N ;
- Phòng PV06. CA tỉnh Tây N;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây N;
- Phòng KTNV&THA.TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Tuyền